Khảo sát phản hồi của học sinh theo mô hình DESE

Khối 3-5

Tên **giáo viên:** \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ Ngày: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Hướng dẫn: Hãy viết **tên giáo viên** của em ở trên. **Không** viết tên của em trên bản khảo sát. Đọc từng câu và sau đó chọn **một** câu trả lời mà em cho là phù hợp nhất. Không có câu trả lời đúng hay sai. Giáo viên của em sẽ sử dụng các câu trả lời mà các bạn trong lớp em đưa ra để hiểu rõ hơn suy nghĩ của các học sinh trong lớp.

|  |  | Hoàn toàn đồng ý | Đồng ý | Không đồng ý | Hoàn toàn không đồng ý |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. | Giáo viên của em nhận ra khi em lúng túng và giúp em hiểu bài. | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 2. | Em cảm thấy thoải mái khi nói với giáo viên về điều khiến em lo lắng. | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 3. | Trong lớp học này, giáo viên và học sinh tôn trọng lẫn nhau. | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 4. | Giáo viên khuyến khích em nghĩ ra nhiều cách để giải quyết một vấn đề. | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 5. | Giáo viên yêu cầu em cải thiện bài làm của mình vì biết em có thể làm tốt hơn. | **○** | ○ | ○ | ○ |
| 6. | Khi ở nhà, em thích tìm hiểu thêm về những gì em đã học ở lớp. | **○** | ○ | ○ | ○ |
| 7. | Giáo viên sử dụng ý tưởng của em để giúp các bạn của em học hỏi. | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 8. | Giáo viên hướng dẫn chúng em cách tôn trọng những ý kiến khác nhau trong lớp. | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 9. | Giáo viên yêu cầu chúng em chia sẻ những gì chúng em đã học được trong bài. | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 10. | Học sinh có tiếng nói trong việc quyết định nội quy lớp học. | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 11. | Khi gặp vấn đề khó, giáo viên của em đưa ra nhiều cách để giúp em học hỏi. | **○** | ○ | ○ | ○ |
| 12. | Em có thể học theo nhiều cách (ví dụ: viết, đồ thị, tranh ảnh). | **○** | ○ | ○ | ○ |
| 13. | Trong lớp học này, các học sinh khác dành thời gian để lắng nghe ý kiến của em. | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 14. | Em đọc sách trong lớp học có những người giống em (ví dụ: chúng em trông giống nhau, nói giống nhau hoặc sống trong những khu phố giống nhau). | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 15. | Trong lớp học này, học sinh hỗ trợ lẫn nhau trong học tập. | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 16. | Trong lớp học này, học sinh làm việc nhóm rất hiệu quả. | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 17. | Giáo viên của em giải thích những chủ đề khó cho em dựa trên những điều mà em thấy hứng thú. | **○** | ○ | ○ | ○ |
| 18. | Bài tập ở lớp khó nhưng không quá khó với em. | **○** | ○ | ○ | ○ |
| 19. | Giáo viên của em giúp em học hỏi dựa trên những điều mà em hứng thú. | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 20. | Học sinh phát biểu và chia sẻ ý kiến của mình về bài tập ở lớp. | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 21. | Ngay cả khi em không ở lớp, em vẫn thích tìm hiểu thêm về những điều đã được học ở trường. | **○** | ○ | ○ | ○ |
| 22. | Giáo viên biến những sai lầm của chúng em thành cơ hội để tất cả chúng em học hỏi. | **○** | ○ | ○ | ○ |
| 23. | Giáo viên đặt câu hỏi giúp em học hỏi nhiều hơn.  | **○** | ○ | ○ | ○ |
| 24. | Em cảm thấy thoải mái khi yêu cầu trợ giúp khi em cần. | **○** | ○ | ○ | ○ |
| 25. | Những hoạt động (bài tập) mà giáo viên giao cho chúng em thực sự khiến em phải suy nghĩ thật kỹ. | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 26. | Giáo viên của em tự hào về em khi em học tập chăm chỉ. | ○ | ○ | ○ | ○ |

|  |
| --- |
| **KHÔNG BẮT BUỘC: Nếu em có thêm bất kỳ phản hồi nào cho giáo viên của mình, hãy chia sẻ tại đây.** |
|  |

Khảo Sát Phản Hồi Của Học Sinh Theo Mô Hình DESE
Khối 6-12

Tên **giáo viên:** \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ Ngày: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Hướng dẫn: Hãy viết **tên giáo viên** của em ở trên. **Không** viết tên của em trên bản khảo sát. Đọc từng câu và sau đó chọn **một** câu trả lời mà em cho là phù hợp nhất. Không có câu trả lời đúng hay sai. Giáo viên của em sẽ sử dụng các câu trả lời mà các bạn trong lớp em đưa ra để hiểu rõ hơn suy nghĩ của các học sinh trong lớp.

|  |  | Hoàn toàn đồng ý | Đồng ý | Không đồng ý | Hoàn toàn không đồng ý |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. | Khi tài liệu môn học có vẻ khó hiểu, giáo viên của em biết cách chia nhỏ nội dung tài liệu để em dễ hiểu hơn. | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 2. | Trong lớp học, giáo viên của em quan tâm đến sức khỏe tinh thần của em chứ không chỉ bài vở trên lớp. | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 3. | Giáo viên của em đối xử tôn trọng với tất cả học sinh, không phân biệt chủng tộc, văn hóa, thu nhập gia đình, tôn giáo, giới tính hoặc khuynh hướng tình dục của học sinh. | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 4. | Giáo viên của em khuyến khích học sinh phản biện ý tưởng của nhau trong lớp học. | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 5. | Em sử dụng bằng chứng để diễn giải suy nghĩ của mình khi viết, trình bày bài tập và trả lời các câu hỏi. | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 6. | Giáo viên của em khuyến khích chúng em chấp nhận những quan điểm khác nhau được thể hiện trong lớp. | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 7. | Trong các bài học, em được yêu cầu áp dụng những gì em biết để giải quyết các bài toán hoặc nhiệm vụ mới khó khăn. | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 8. | Học sinh có tiếng nói trong việc quyết định chuẩn mực, thỏa thuận hoặc quy tắc lớp học. | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 9. | Trong lớp học, em làm các bài tập mà em thấy hứng thú. | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 10. | Những gì em học được từ giáo viên truyền cảm hứng cho em khám phá các chủ đề bên ngoài trường học. | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 11. | Trong lớp học này, các bạn khác dành thời gian để lắng nghe ý kiến của em. | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 12. | Sách giáo khoa hoặc tài liệu lớp học có những nội dung về con người và ví dụ phản ánh chủng tộc, nền tảng văn hóa và/hoặc bản sắc của em. | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 13. | Trong lớp học này, học sinh xem bài làm của nhau và cung cấp cho nhau những lời khuyên hữu ích để cùng nhau tiến bộ. | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 14. | Giáo viên giúp em hiểu được tầm quan trọng của một ý tưởng trong mối quan hệ với một ý tưởng khác. | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 15. | Giáo viên của em giải thích rằng sai lầm là điều bình thường trong học tập. | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 16. | Trong lớp học, giáo viên của em lập kế hoạch cho các hoạt động trong lớp dựa trên những điều khiến học sinh hứng thú. | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 17. | Trong lớp học này, em học cách sử dụng thuần thục công nghệ (ví dụ: Internet, công cụ số hóa/trực tuyến) để hỗ trợ việc học của mình. | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 18. | Em có thể có thể học theo nhiều cách (ví dụ: viết, đồ thị, tranh ảnh) trong lớp học này. | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 19. | Trong lớp học này, học sinh làm việc nhóm rất hiệu quả (trực tiếp và/hoặc trực tuyến). | **○** | ○ | ○ | ○ |
| 20. | Niềm đam mê của giáo viên đối với môn học khiến em càng muốn học hỏi thêm. | **○** | ○ | ○ | ○ |
| 21. | Những điều em đang học trong lớp phù hợp (quan trọng) với em. | **○** | ○ | ○ | ○ |
| 22. | Giáo viên của em sử dụng các câu hỏi mở giúp em nghĩ ra nhiều phương án trả lời. | **○** | ○ | ○ | ○ |
| 23. | Trong lớp học này, học sinh cùng hỗ trợ nhau học những nội dung khó. | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 24. | Trong lớp học này, học sinh cùng hỗ trợ nhau học những nội dung khó. | ○ | ○ | ○ | ○ |
| 25. | Giáo viên giúp em xác định điểm mạnh và chỉ cho em cách tận dụng điểm mạnh của mình để giúp em học tập. | ○ | ○ | ○ | ○ |

|  |
| --- |
| **KHÔNG BẮT BUỘC: Nếu em có thêm bất kỳ phản hồi nào cho giáo viên của mình, hãy chia sẻ tại đây.** |
|  |